

Số: 448 /NDQN-BKS

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 4 năm 2021

## BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2020

Kính gửi: Các quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (Công ty) và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO.

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021, cụ thể như sau:

### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

- Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh là chủ đầu tư, quản lý vận hành Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh, có quy mô 04 Tổ máy sử dụng công nghệ lò than phun, tổng công suất thiết kế 1.200MW.

- Vốn điều lệ của Công ty là 4.500 tỷ đồng, cơ cấu cổ đông của Công ty gần như không có sự biến đổi so với năm 2019 (các cổ đông là tổ chức, cổ đông lớn của Công ty chiếm 92,4% còn lại 7,6% là tỷ lệ sở hữu của cổ đông nhỏ lẻ).

- Cổ phiếu của Công ty đang được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội), mã chứng khoán là QTP.

- Thành phần Ban Kiểm soát của Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Đăng Dung	Kiểm soát viên thực hiện chức trách nhiệm vụ của Trưởng Ban Kiểm soát	EVNGENCO1 cử
2	Vũ Thị Hoàng Yến	Thành viên BKS	CTCP Nhiệt điện Phả Lại & CTCP Nhiệt điện Bà Rịa cử
3	Ngô Văn Điện	Thành viên BKS	TCT Điện lực – TKV cử
4	Hồ Nguyễn Phương Trâm	Thành viên BKS	REE và CTCP Thủy điện Thác Mơ cử

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên BKS	SCIC cũ

- Tại thời điểm 31/12/2020, tổng số lao động của Công ty là 866 người.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

### 1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát Công ty đã triển khai làm việc theo Kế hoạch làm việc năm 2020 với tinh thần làm việc trung thực, cẩn trọng, khách quan, vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 đợt kiểm soát để rà soát các hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Kỳ kiểm soát	Thời gian	Nội dung rà soát
Kỳ 1	01-05/6/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát việc xây dựng kế hoạch SXKD, SCL năm 2020 và Kế hoạch LCNT đợt 1, 2, 3.</li> <li>- Thẩm tra Báo cáo tài chính quý I/2020.</li> <li>- Kiểm soát trình tự, thủ tục thực hiện kế hoạch đấu thầu năm 2020 (tại thời điểm kiểm soát), công tác chuẩn bị mua sắm và quản lý vật tư thiết bị, nhiên liệu cho SXKD, SCL (Công tác chuẩn bị cho SCL năm 2020, Ban điều hành cần có văn bản làm rõ lịch trình với Nhà thầu cung cấp dịch vụ, vật tư trước khi BKS làm việc; Như cung cấp ống sinh hơi, cung cấp vật tư tuabin ...).</li> </ul>
Kỳ 2	23-27/11/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra Báo cáo tài chính quý II, Quý III/2020</li> <li>- Kiểm soát trình tự, thủ tục thực hiện kế hoạch đấu thầu năm 2020 (tại thời điểm kiểm soát), công tác chuẩn bị mua sắm và quản lý vật tư thiết bị và các công việc khác có liên quan đến SXKD.</li> </ul>
Kỳ 3	23-26/3/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2020</li> <li>- Công tác đấu thầu, mua sắm.</li> <li>- Công tác thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ của HĐQT và Ban Tổng giám đốc</li> <li>- Các công việc khác liên quan</li> </ul>

Ngoài các đợt làm việc của Ban Kiểm soát theo định kỳ nêu trên, đại diện Ban Kiểm soát đã tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT, xem xét tài liệu, đóng góp ý kiến vào các vấn đề HĐQT đưa ra bàn bạc.

### 2. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2020 đối với các hoạt động của Công ty

Kết thúc các đợt làm việc của Ban Kiểm soát đều có Biên bản làm việc để đánh giá thực trạng, ưu điểm, khó khăn, vướng mắc của các vấn đề từ đó có những kiến nghị với HĐQT/Ban Tổng giám đốc, một số nội dung cụ thể như sau:

**a) Công tác quản lý chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh:**

- *Về suất tiêu hao dầu:* Trong năm 2020, Ban Kiểm soát tiếp tục yêu cầu Ban điều hành tăng cường công tác giám sát quy trình giao nhận dầu FO. Do vậy, suất tiêu hao dầu FO đã **giảm 25%** so với kế hoạch năm 2020 (theo kế hoạch năm 2020 thì suất tiêu hao dầu là 1,8 g/kWh, thực tế bình quân năm 2020 là 1,35 g/kWh) và **giảm 17%** so với thực tế năm 2019 (năm 2019 suất tiêu hao dầu là 1,62 g/kWh). Suất hao dầu giảm góp phần làm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- *Về tiêu hao than, suất hao nhiệt:* Tương tự công tác giám sát suất tiêu hao dầu FO nêu trên, trong năm 2020, Ban Kiểm soát tiếp tục yêu cầu Ban điều hành tăng cường công tác giám sát quy trình giao nhận than. Kết quả thực hiện, suất tiêu hao than năm 2020 là 546,37 g/kWh, giảm 28,09 g/kWh so với năm 2019 (thực hiện năm 2019 là 574,46 g/kWh). Tuy nhiên chỉ tiêu này vẫn còn cao hơn so với phương án giá điện. Nguyên nhân do:

- + Chung loại than và chất lượng than nhập hiện nay thấp hơn so với thời điểm lấy thông số đưa vào phương án giá điện (thông số bảo hành);
- + Chất lượng máy móc thiết bị theo thời gian bị suy giảm và chế độ vận hành chưa được tối ưu;
- + Ảnh hưởng của khu vực kênh tuần hoàn (nhiệt độ nước và lưu lượng nước ...;

Và đây là những yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- *Về tỷ lệ dừng máy do sự cố:* Tỷ lệ dừng máy do sự cố năm 2020 (3,13%), mặc dù đã giảm so với năm 2019 (7,84%) nhưng vẫn cao hơn so với chỉ tiêu kế hoạch (2,74%), trong đó chủ yếu là các sự cố liên quan đến xì ống sinh hơi.

- *Công tác đấu thầu:*

Năm 2020, Công ty đã lập kế hoạch LCNT cho 199 gói thầu cung cấp vật tư thiết bị, dịch vụ, phục vụ cho công tác sửa chữa lớn, sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên, khắc phục sự cố và hoạt động thường xuyên của Công ty. Đến hết ngày 31/12/2020, Công ty đã hoàn thành công tác LCNT đối với 168 gói thầu (không bao gồm gói thầu cung cấp, vận chuyển than), đạt tỷ lệ 84,42% số lượng gói thầu theo kế hoạch. Trong đó:

- + Tổng giá gói thầu là 476,93 tỷ đồng;
- + Tổng giá trúng thầu là 426,24 tỷ đồng;
- + Số tiền tiết kiệm (chênh lệch) qua đấu thầu là 50,69 tỷ đồng; đạt tỷ lệ tiết kiệm là 10,63%;

- + 100% các gói thầu đủ điều kiện được tổ chức đấu thầu qua mạng, tuân thủ đúng lộ trình thực hiện đấu thầu qua mạng của năm 2020 quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT.

Công tác lựa chọn nhà thầu về cơ bản hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo các tiêu chí cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế; đảm bảo tiến độ yêu cầu công tác SCL, sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên và hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung.

- *Công tác giám sát, kiểm kê vật tư, thiết bị, nguyên/nhiên vật liệu, hàng hóa:* Ban Kiểm soát trực tiếp tham gia vào các đoàn kiểm kê vật tư, thiết bị, nguyên/nhiên vật liệu, hàng hóa và đã có những kiến nghị với Ban điều hành về việc tránh tồn kho lớn đối với vật tư tuabin và một số vật tư, thiết bị và có phương án dự phòng đối với những vật tư, thiết bị cần thiết (ống sinh hơi, ống quá nhiệt ...).

#### **b) Công tác sửa chữa lớn và tỷ lệ dừng máy do sự cố**

- *Về công tác sửa chữa lớn – đại tu tổ máy:* Năm 2020, công tác đại tu Tổ máy số 3 được HĐQT và Ban điều hành rất chú trọng, tổ máy 3 sau đại tu được vận hành ổn định và tương đối tin cậy góp phần nâng cao hiệu suất của Tổ máy. Tuy nhiên, công tác quyết toán công trình sửa chữa lớn tổ máy số 3 còn chậm so với quy định.

Đối với dịch vụ chuyên gia giám sát, hướng dẫn công tác đại tu tuabin, máy phát, Ban Kiểm soát cũng đề nghị Ban điều hành xem xét, đánh giá phương án thuê chuyên gia của nhà chế tạo tuabin, máy phát các tổ máy của Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh.

Do vậy, Ban Kiểm soát đã kiến nghị Ban Tổng giám đốc Công ty có giải pháp trong công tác lựa chọn nhà thầu để lựa chọn được chất lượng ống sinh hơi, ống quá nhiệt tốt hơn và có phương án dự trữ để hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo tính liên tục và ít bị ảnh hưởng nhất do các sự cố xảy ra.

#### **c) Công tác sử dụng lao động:**

Tại thời điểm 31/12/2020, tổng số lao động của Công ty là 866 người. Trong đó: Số lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn là 782 người, số lao động ký hợp đồng xác định thời hạn là 84 người. Đã giảm so với thời điểm 31/12/2019 (877 người). Tuy nhiên vẫn cao hơn so với định biên đã được HĐQT Công ty đã phê duyệt định biên lao động từ năm 2020 trở đi là 755 người (không bao gồm cán bộ làm công tác Đảng và Đoàn thể chuyên trách), theo đó việc giảm lao động về mức định biên là phù hợp với nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả công tác quản trị của Công ty qua đó góp phần giảm chi phí của Công ty. Tuy nhiên, Ban điều hành cũng cần có giải pháp hỗ trợ người lao động ngoài định biên phù hợp với quy định về pháp luật lao động hiện hành, quy định và điều kiện của Công ty.

Năm 2020, Công ty cũng thực hiện việc luân chuyển cán bộ nhằm nâng cao

1004.  
CÔNG  
ĐỒ PH  
HIỆT  
ẢNG  
G-T

năng lực công tác và sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ; tạo điều kiện để cán bộ trẻ, có triển vọng, cán bộ trong quy hoạch được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn và từng bước điều chỉnh việc bố trí cán bộ hợp lý hơn, tăng cường được cán bộ cho những đơn vị có nhu cầu cấp bách. Khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ về công tác cán bộ trong từng đơn vị.

**d) Công tác thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:**

ĐHĐCĐ năm 2020 đã ban hành Nghị quyết số 35/NQ-NĐQN ngày 23/6/2020 để thông qua một số nội dung. Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 như sau:

**(1) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Stt	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh TH 2020/KH 2020(%)
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kWh	7.872,98	6.386,57	81,1%
2	Sản lượng điện bán	triệu kWh	7.123,95	5.821,25	81,7%
3	Doanh thu	tỷ đồng	9.813,0	9.228,3	94,0%
4	Chi phí	tỷ đồng	9.310,04	7.770,8	83,5%
5	Chênh lệch tỷ giá	tỷ đồng	-	(82,72)	
6	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	369,0	1.374,8	372,6%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	350,6	1.305,6	372,4%

Đánh giá: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 Công ty đạt được kết quả tốt, lợi nhuận bằng 372,6% so với kế hoạch (sản lượng điện sản xuất, doanh thu giảm thấp hơn so với kế hoạch do EVN không huy động hết sản lượng Qc). Một số hoạt động chính và một số điểm lưu ý trong kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

- Hoàn thành việc sửa chữa lớn Tổ máy 3, hiện đã đi vào vận hành ổn định với tổng giá trị sửa chữa lớn là 144,57 tỷ đồng.

- Việc giãn khấu hao tài sản cố định (thiết bị Lò hơi và Tuabin) từ 10 năm lên 15 năm làm giảm chi phí 740,6 tỷ đồng.

- Ghi nhận doanh thu CLTG năm 2015 và 2018 là 568,6 tỷ đồng.

- Tại Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán, Công ty ghi giảm nguyên giá tài sản cố định thuộc Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1 với giá trị 324,57 tỷ đồng bị EVN loại ra khỏi giá trị quyết toán Dự án Nhà máy Quảng Ninh 1. Trong đó:

+ Theo kết quả thẩm tra quyết toán Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1 của EVN, giá trị điều chỉnh vào chi phí năm 2020 là 137 tỷ đồng (chi phí chênh lệch tỷ giá, chi phí đào tạo hợp đồng EPC, chi phí tăng giá nguyên vật liệu do bàn giao mặt bằng chậm..);

+ Khoản chi phí EVN trung dụng các tổ máy trước khi được cấp PAC với giá trị 165,4 tỷ đồng Công ty chưa hạch toán vào chi phí năm 2020 treo tại

khoản phải thu trên Bảng cân đối kế toán và tiếp tục thực hiện đơn đốc EVN chi trả khoản chi phí này;

+ Một số khoản chi phí khác chuyển sang chi phí quản lý Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 2 (Chi phí quản lý chung của cả 02 Dự án).

- Do việc quyết toán Dự án nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 2 chưa hoàn thành nên giá trị 128,9 tỷ đồng trong Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020 chưa được giải ngân và dự kiến tiếp tục được chuyển sang Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 tuy có những yếu tố khách quan như đã nêu trên, nhưng trong bối cảnh tình hình kinh tế Việt Nam và thế giới nói chung và những khó khăn của Công ty nói riêng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, thì những kết quả của Công ty đạt được cũng cho thấy nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành và người lao động Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

(2) Thực hiện chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2019: ĐHĐCĐ năm 2020 đã thông qua mức chi trả cổ tức 2% cho các cổ đông, trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quỹ thưởng ban quản lý điều hành và để lại một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Công ty đã triển khai công tác chi trả cổ tức trong tháng 12/2020 và thực hiện trích lập các quỹ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

(3) Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020: Trên cơ sở những tiêu chí mà ĐHĐCĐ đã phê duyệt, Ban Kiểm soát đã lựa chọn và HĐQT đã phê duyệt lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 là Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

(4) Công tác thực hiện tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty năm 2020: Trên cơ sở kế hoạch tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty đã được ĐHĐCĐ năm 2020 phê duyệt, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty đã thực hiện chi trả mức tiền lương, thù lao cho Người quản lý Công ty bằng mức đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, cụ thể như sau:

*ĐVT: 1.000VND*

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch năm 2020		Thực hiện năm 2020	
			Mức tiền lương, thù lao ng/tháng	Cả năm	Mức tiền lương, thù lao ng/tháng	Cả năm
1	Người quản lý chuyên trách					
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	49.200	295.200	49.200	308.320
2	Tổng giám đốc	1	47.300	283.800	47.300	307.450
3	Trưởng BKS chuyên trách	1	43.700	524.400	43.700	349.600
4	Phó Tổng giám đốc	3	41.900	1.173.200	41.900	1.152.250

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch năm 2020		Thực hiện năm 2020	
			Mức tiền lương, thù lao ng/tháng	Cả năm	Mức tiền lương, thù lao ng/tháng	Cả năm
5	Kế toán trưởng	1	38.200	458.400	38.200	458.400
II	Người quản lý không chuyên trách					
1	Chủ tịch HĐQT (*)	1	9.500	57.000	9.500	54.467
2	Thành viên HĐQT	4	8.400	403.200	8.400	403.200
3	Thành viên BKS	5	7.600	364.800	7.600	395.200
<b>Tổng cộng</b>				<b>3.560.000</b>		<b>3.428.887</b>

Như vậy, về cơ bản HĐQT và Ban điều hành đã hoàn thành tốt nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

### 3. Về sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban điều hành Công ty

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với HĐQT và Ban điều hành Công ty, cụ thể như sau:

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT Công ty.

- Đại diện Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp giao ban tuần, giao ban tháng và các cuộc họp quan trọng khác của Ban điều hành Công ty; được tham gia ý kiến về tất cả các vấn đề liên quan đến công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành.

- Ban Kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty (về quyền được cung cấp thông tin của BKS): Các Phiếu lấy ý kiến, tờ trình HĐQT, các Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty, các báo cáo/thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty đều được cung cấp cho Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với HĐQT.

### 4. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, với các thủ tục có liên quan đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của UBCK Nhà nước và các quy định tại Điều lệ Công ty, quy định về quản trị Doanh nghiệp.

- HĐQT đã tổ chức 11 phiên họp và ban hành 64 Nghị quyết để giải quyết các nội dung công việc theo thẩm quyền, chỉ đạo, định hướng Ban điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng ĐHĐCĐ đã đề ra. Ngoài các cuộc họp thường kỳ, HĐQT đã phát hành 90 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết các nội dung công việc theo thẩm quyền. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát đã kiểm tra về tính hợp pháp, hợp lệ các nghị quyết, quyết định của HĐQT cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, theo đó HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được ĐHĐCĐ giao.

- HĐQT đã điều hành linh hoạt, bám sát các hoạt động của Ban điều hành, cụ thể hoá triển khai có hiệu quả theo nội dung các nghị quyết đảm bảo lợi ích của Công ty và của các cổ đông. Trong năm 2020, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

- + Phê duyệt kế hoạch LCNT đợt 1, 2, 3 năm 2020.
- + Phê duyệt kế hoạch sửa chữa lớn năm 2020.
- + Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.
- + HĐQT bầu ông Nguyễn Tuấn Anh là chủ tịch HĐQT Công ty (sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 bầu ông Nguyễn Tuấn Anh làm thành viên HĐQT Công ty).
- + Các quyết định khác theo chức năng, thẩm quyền của HĐQT.
- + Phê duyệt điều chỉnh thời gian khấu hao một số máy móc, thiết bị chính của Nhà máy (lò hơi, tuabin) từ 10 năm lên 15 năm.
- + Phê duyệt điều chỉnh giảm Nguyên giá tài sản cố định giá trị 324,57 tỷ đồng sau khi EVN có Nghị quyết về phê duyệt quyết toán Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1.
- + Phê duyệt trích lập chi phí san nền với giá trị khoảng 23 tỷ đồng.

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

### **5. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành**

- Trong năm 2020, nhân sự Ban điều hành Công ty đã được củng cố. Tháng 3/2020, ông Nguyễn Việt Dũng đã được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty và tháng 6/2020 ông Ngô Sinh Nghĩa đã được bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty giúp hoàn thiện bộ máy Ban lãnh đạo để tăng cường trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc điều hành hoạt động của Công ty, thực hiện triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty và các kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty:

+ Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020, Công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính: Doanh thu đạt 9.228,3 tỷ đồng, bằng 94,0% so với kế hoạch được giao, lợi nhuận trước thuế đã tính ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá đạt 1.374,8 tỷ đồng vượt 372,6% so với kế hoạch. Sau khi nộp thuế TNDN và cộng với phần lợi nhuận chưa phân phối từ năm trước chuyển sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2020 là 1.345 tỷ đồng.

+ Về thực hiện triển khai công tác lựa chọn nhà thầu: Ban Tổng giám đốc Công ty đã phê duyệt Hồ sơ mời thầu, đăng tải thông tin đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và trình HĐQT Công ty phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (đối với



các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT). Về cơ bản công tác lựa chọn nhà thầu đã đáp ứng được nhu cầu hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, đối với một số gói thầu cung cấp vật tư, thiết bị mang tính cấp bách thì chưa đáp ứng tiến độ để có vật tư, thiết bị đáp ứng đảm bảo nhu cầu hoạt động liên tục của các tổ máy.

+ Về các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, nhìn chung Công ty đã thực hiện tốt một số chỉ tiêu đề ra như: Tỷ lệ điện tự dùng, suất tiêu hao dầu FO và hệ số khả dụng. Bên cạnh đó, còn một số chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch như: tỷ lệ ngừng máy do sự cố, suất chi phí than cao.

+ Về công tác tài chính: Công tác lập, kiểm toán và công bố các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm được thực hiện theo đúng quy định.

Công ty đã chú trọng công tác tối ưu hoá hàng tồn kho, xây dựng định mức hàng tồn kho tối ưu, phân loại lại danh mục hàng tồn kho theo thông tư 200/TT-BTC; Chú trọng công tác thanh xử lý TSCĐ, vật tư, phân loại vật tư kém chất lượng, không cần dùng bán thanh lý thu hồi vốn phục vụ sản xuất kinh doanh; Chú trọng công tác quản trị dòng tiền, không phát sinh chi phí lãi vay vốn lưu động; Rà soát các khoản công nợ phải thu, đôn đốc thanh toán khoản công nợ về tiền điện; Thực hiện tốt công tác kiểm kê định kỳ vào cuối mỗi quý và cuối năm, không phát hiện thiếu hụt than khi kiểm kê.

+ Về tình hình cung cấp than: Trong năm 2020, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tích cực làm việc với các đơn vị cung cấp than để tránh tình trạng thiếu hụt than như các năm trước. Năm 2020, Công ty đã ký Hợp đồng mua than với TCT Đông Bắc và TKV với tổng khối lượng là 4,1 triệu tấn than. Khối lượng than tồn kho tại thời điểm kết thúc ngày 31/12/2020 là 189.115 tấn.

+ Về công tác triển khai các kiến nghị của Ban Kiểm soát: Ban Tổng giám đốc Công ty đã nghiêm túc tiếp thu và triển khai các kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty như tăng cường công tác giám sát suất tiêu hao dầu FO, suất tiêu hao than; chỉ đạo các bộ phận chuyên môn xây dựng đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ máy và giảm suất tiêu hao than để trình HĐQT Công ty; tăng cường công tác đấu thầu rộng rãi qua mạng theo ý kiến của Ban Kiểm soát  
...

### III. THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 SAU KIỂM TOÁN CỦA CÔNG TY

Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO, Báo cáo tài chính **không có ý kiến ngoại trừ**, chỉ có ý kiến nhấn mạnh để lưu ý như sau:

+ “*Thuyết minh 31 - Sửa đổi báo cáo tài chính đã phát hành tại phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Báo cáo kiểm toán độc lập này được phát hành thay thế cho Báo cáo kiểm toán độc lập số 025/VACO/BCKiT.NV2 ngày 26/02/2021 do Công ty thực hiện ghi nhận bổ sung và doanh thu năm 2020*

khoản doanh thu mua bán điện với Công ty Mua bán điện (EPTC) tương ứng với khoản chênh lệch tỷ giá giữa tỷ giá Công ty mua ngoại tệ để thanh toán các khoản nợ gốc vay ngoại tệ phải trả so với tỷ giá gốc trong phương án giá điện tại Hợp đồng mua bán điện của năm 2015 và năm 2018 với tổng giá trị 568.649.143.696 VND (chênh lệch tỷ giá của năm 2015 là 225.036.478.695 VND, của năm 2018 là 343.612.665.001 VND). Theo đó các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính của Công ty thay đổi như trình bày chi tiết tại Thuyết minh số 31 – Sửa đổi báo cáo tài chính của Thuyết minh Báo cáo tài chính”.

+ “Tại ngày 21/12/2020, Hội đồng thành viên EVN đã có Nghị quyết số 684/QĐ-HĐTV về việc thông qua quyết toán Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1. Trên cơ sở đó, Công ty đã thực hiện điều chỉnh giảm nguyên giá tài sản cố định thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1 với giá trị 324.571.640.262 đồng theo giá trị quyết toán vốn được EVN thông qua”.

+ “Thuyết minh số 03 – Thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty đã thay đổi thời gian khấu hao (tăng thời gian khấu hao) của tài sản cố định hữu hình trong năm. Việc thay đổi khung khấu hao này đã làm cho chi phí hoạt động của Công ty giảm đi khoảng 740,643 tỷ đồng, tương ứng lợi nhuận tăng lên 740,643 tỷ đồng so với Công ty áp dụng khung khấu hao như các năm trước đây. Ban Tổng giám đốc Công ty đánh giá việc áp dụng khung khấu hao nhằm phản ánh phù hợp hơn tình hình sử dụng thực tế của các tài sản cố định hữu hình của Công ty”.

+ “Thuyết minh số 07 – Thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty đang ghi nhận khoản chi phí của các tổ máy của Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh trong thời gian kết thúc chạy thử nghiệm tin cậy đến trước khi cấp PAC cho các tổ máy nhằm đáp ứng nhu cầu phụ tải của hệ thống điện mùa khô năm 2010 và đảm bảo an ninh năng lượng Quốc gia giai đoạn 2009-2010 với giá trị 165.499.791.150 đồng trên khoản mục “phải thu khác”. Công ty hiện đang làm việc với EVN để đề nghị EVN thanh toán khoản chi phí trung dụng này”.

- Một số chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

DVT: VND

Khoản mục	Tại 31/12/2020	Tại 31/12/2019
<b>TÀI SẢN</b>		
I. Tài sản ngắn hạn	4.269.112.590.975	3.274.203.927.064
II. Tài sản dài hạn	6.238.481.939.178	7.691.315.678.689
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>10.507.594.530.153</b>	<b>10.965.519.605.753</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		
III. Nợ phải trả	4.418.962.661.232	6.070.355.700.639
IV. Vốn chủ sở hữu	6.088.631.868.921	4.895.163.905.114
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>10.507.594.530.153</b>	<b>10.965.519.605.753</b>
<b>DOANH THU</b>	9.228.334.889.590	10.152.018.015.222
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ (Đã bao gồm ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá)</b>	1.305.594.013.491	650.986.967.996

Kết thúc năm 2020, tổng tài sản của Công ty giảm 457,9 tỷ đồng nguyên nhân chủ yếu là do: Trong năm Công ty đã cân đối dòng tiền thực hiện trả nợ gốc vay và thanh toán các khoản nợ đến hạn, do vậy nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2020 giảm 1.651 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019. Mặt khác, do lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 1.305,6 tỷ đồng đã làm tăng Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2020 lên 1.193,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Khoản công nợ phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2020 là 2.404,8 tỷ đồng, trong đó khoản phải thu khách hàng là 2.226,7 tỷ đồng chủ yếu là khoản doanh thu tiền điện tháng 11, 12 năm 2020 và khoản thu CLTG năm 2015, 2018, theo quy định của Hợp đồng mua bán điện thì khoản công nợ này sẽ được thu hồi trong tháng 2, tháng 3 và các các tiếp theo của năm 2021.

**- Một số chỉ tiêu về tài chính:**

Nội dung các chỉ tiêu tài chính	Năm 2020	Năm 2019
1. Nợ phải trả/Vốn CSH (lần)	0,73	1,24
2. Nợ phải trả/Vốn điều lệ (lần)	0,98	1,35
3. Khả năng thanh toán tổng quát (lần)	2,48	1,81
4. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần)	2,13	1,41
5. Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1,87	1,22

Qua số liệu tính toán ở trên cho thấy trong năm 2020, các chỉ tiêu về tài chính của Công ty thay đổi theo hướng tích cực so với năm 2019, cụ thể:

- Nhóm các chỉ tiêu về khả năng thanh toán tổng quát và khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty đều đạt (>1), hệ số khả năng thanh toán nhanh đạt 1,87 lần.

- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu và hệ số nợ/vốn điều lệ đều có chiều hướng giảm do Công ty trả nợ gốc vay, thực hiện tốt công nợ phải thu, phải trả. Đặc biệt, với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 lợi nhuận sau thuế đạt 1.035,6 tỷ đồng đã giảm đáng kể hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2020 so với cùng kỳ năm trước (từ 1,24 lần giảm xuống 0,73 lần).

#### **IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI**

1. Công tác quản lý nhiên liệu đầu vào: suất chi phí than, suất tiêu hao nhiệt còn cao hơn so với phương án giá điện và phương án kế hoạch kinh doanh năm 2020.

2. Công tác quyết toán các Dự án Đầu tư xây dựng (Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1, Quảng Ninh 2): Công ty đã hoàn thành lập báo cáo quyết toán, kiểm toán giá trị quyết toán dự án hoàn thành và được EVN phê duyệt quyết toán Dự án Quảng Ninh 1. Đề nghị Công ty tiếp tục hoàn thiện hồ sơ quyết toán và làm việc với các cơ quan (EVN, Genco1...) để hoàn thành phê duyệt quyết toán Dự án Quảng Ninh 2.

3. Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh có tổng mức đầu tư dự kiến là 1.740 tỷ đồng, nhằm đáp ứng yêu cầu về thông số thải bụi, NOx theo Quy chuẩn Việt Nam 22:2009 - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp nhiệt điện. Để triển khai dự án Công ty đã tổ chức lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc Dự án nhưng chưa

thể ký kết các hợp đồng để triển khai Dự án. Tại thời điểm này các hành lang về pháp lý đã có như Thông tư 57/2020/TT-BCT ngày 31/12/2020 của Bộ Công thương, vì vậy Công ty phải làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để phê duyệt đưa chi phí đầu tư Dự án bổ sung vào giá điện.

4. Dự án tăng hiệu suất phát tán nhiệt hệ thống nước xả làm mát tuần hoàn: Công ty đã lựa chọn Viện Năng lượng làm đơn vị tư vấn lập phương án về giải pháp sơ bộ, tuy nhiên giải pháp của đơn vị tư vấn đề trình chưa có tính khả thi cao dẫn đến chưa có phương án triển khai cụ thể.

## **V. KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị Công ty nghiên cứu và tìm ra giải pháp để giảm suất chi phí than, suất tiêu hao than để đưa suất chi phí than/suất tiêu hao than của các Tổ máy về mức theo phương án giá điện/theo kế hoạch được giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

2. Căn cứ vào thực trạng của tổ máy, hàng năm xây dựng bộ chỉ tiêu định mức suất tiêu hao nhiên liệu cho từng tổ máy để làm cơ sở cho việc lập kế hoạch sản xuất kinh doanh;

3. Phối hợp cùng EVNGENCO1 và EVN để đàm phán, ký kết hợp đồng mua bán than với khối lượng đảm bảo theo nhu cầu thực tế để chủ động trong sản xuất và vận hành.

4. Đề nghị Công ty tích cực phối hợp và đôn đốc các cơ quan để hoàn thành phê duyệt quyết toán Dự án nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 2.

5. Tích cực làm việc và phối hợp với các cơ quan để đôn đốc thu hồi khoản chi phí EVN trung dụng các tổ máy trước khi được cấp PAC với giá trị 165,4 tỷ đồng và khoản chi phí san nền khu QLVHSC 23 tỷ đồng.

## **VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021, Ban Kiểm soát đề ra Kế hoạch hoạt động năm 2021 như sau:

- Tiếp tục triển khai các công tác kiểm soát định kỳ và đột xuất theo Chương trình, kế hoạch đề ra và thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Giám sát việc chấp hành Quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Giám sát tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định có liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch sửa chữa lớn, kế hoạch đầu tư năm 2021.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị năm 2021. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty.

- Giám sát hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên có liên quan.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có ý kiến yêu cầu của HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ (đề b/c);
- Lưu: VT, HCLĐ.



**Nguyễn Đăng Dung**

